**CHỦ ĐỀ: TIÊU HÓA**

Bài 25: **TIÊU HÓA Ở KHOANG MIỆNG**

**I. Tiêu hóa ở khoang miệng**

**1. Biến đổi lý học**

- Tiết nước bọt, nhai, đảo trộn thức ăn, tạo viên thức ăn.

**Tác dụng:** làm mềm nhuyễn thức ăn, giúp thức ăn thấm nước bọt, tạo viên vừa để nuốt.

**2. Biến đổi hóa học**

- Hoạt động của enzim amilaza trong nước bọt.

**Tác dụng**: biến đổi 1 phần tinh bột chín trong thức ăn thành đường mantôzơ.

**II. Nuốt và đẩy thức ăn qua thực quản**

- Nhờ hoạt động của lưỡi thức ăn được đẩy xuống thực quản.

- Thức ăn qua thực quản xuống dạ dày nhờ hoạt động của các cơ thực quản.

**CHỦ ĐỀ: TIÊU HÓA**

Bài 27: **TIÊU HÓA Ở DẠ DÀY**

I. **Cấu tạo dạ dày**

- Dạ dày hình túi, dung tích khoảng 3 lít.

- Thành dạ dày có 4 lớp: lớp màng bọc, lớp cơ, lớp dưới niêm mạc, lớp niêm mạc.

- Lớp cơ rất dày và khỏe, gồm 3 lớp: cơ vòng, cơ dọc, cơ chéo.

- Lớp niêm mạc với nhiều tuyến tiết dịch vị

**II.Tiêu hóa ở dạ dày**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Biến đổi**  **thức ăn ở dạ dày** | **Các họat động tham gia** | **Các thành phần tham gia hoạt động** | **Tác dụng của họat động** |
| Biến đổi lí học | - Tiết dịch  - Co bóp của dạ dày | - Tuyến vị  - Các lớp cơ của dạ dày | - Hòa loãng thức ăn  - Đảo trộn thức ăn cho thấm đều dịch vị |
| Biến đổi hóa học | Tác động của enzim pepsin | Enzim pepsin | Phân cắt prôtêin chuổi dài thành chuỗi ngắn gồm 3 – 10 axit amin |